

Bản án số:224/2023/HSST

Ngày 29/11/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiến
2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 242/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 238/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 với bị cáo:

Lê Văn S, sinh năm 1974 tại **M- Hà Nội**; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Đội 14, **thôn V, xã V, huyện M, thành phố Hà Nội**; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: **Lê Công B**; Họ tên mẹ: **Vũ Thị T**; Bị cáo có vợ là **Đinh Thị H**, sinh năm 1975; Có 02 con, con lớn sinh năm 1995 và con nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân:

- Năm 2009, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 28/7/2009 của **UBND huyện M**, Hà Nội.

- Năm 2013, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 30/5/2013 của **UBND huyện M**, Hà Nội.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 25/8/2023, tổ công tác Công an xã T phối hợp với Công an xã Y - G - Hà Nội làm nhiệm vụ tại địa bàn xã Y, G, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Lê Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa S cùng tang vật về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Lê Văn S:

- 06 gói giấy màu trắng bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu đen bên trong có lắp sim liên lạc số 0972422541. Máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Parisa màu đen xám đeo BKS 18P7 – 4569, số máy FMH-016711, số khung: 7H-016711, xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 021742, biển số đăng ký 18P7-4569 đề tên chủ xe Trần Thế Đ, địa chỉ: H, H, Nam Định.

Tại Bản kết luận giám định số 5817/KL-KTHS ngày 01/9/2023 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 06 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,212 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Văn S khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 25/8/2023, S điều khiển xe máy BKS: 18P7- 4569 đi từ H, Hà Nội đi đến khu vực Đ, T, Bắc Ninh tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, S gặp và mua của 01 nam thanh niên lạ mặt 06 gói ma túy loại heroine với giá 500.000 đồng. Mua xong, S cầm ma túy ở trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi về hướng Cầu Đ, Hà Nội. Khi S đi đến khu vực công chui đường cao tốc thuộc thôn Q, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tại chỗ, S đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 06 gói giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy heroine mà S đang cầm trong lòng bàn tay trái. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa S về trụ sở để làm rõ. Lời khai nhận của Lê

Văn S là phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Sâm ngày 25/8/2023, do không rõ về nhân thân nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện G không có căn cứ để làm rõ.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Parisa màu đen xám đeo BKS: 18P7 – 4569, qua điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Lê Văn H1, SN: 1995, HKTT: Đội 14, V, V, M, Hà Nội (con trai bị cáo Lê Văn S). Khi cho bị cáo S mượn xe, anh H1 không biết bị cáo sử dụng vào mục đích để đi mua ma túy về sử dụng. Do vậy, ngày 15/11/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện G đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy BKS: 18P7– 4569 cùng 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 021742, biển số đăng ký 18P7-4569 đề tên chủ xe Trần Thế Đ, SN: 1965, địa chỉ: H, H, Nam Định cho anh Lê Văn H1.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu đen bên trong có lắp sim liên lạc số 0972422541, qua điều tra xác định thuộc sở hữu của bị cáo Lê Văn S, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã thu giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 241/CT-VKSGL ngày 20 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Lê Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn S khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt Lê Văn S tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cho tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu đen đỏ, bên trong có lắp sim liên lạc số 0972.422.541 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 25/8/2023 tại khu vực công chui đường cao tốc tại thôn Q, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Lê Văn S đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,212 gam, mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Do đó hành vi của bị cáo Lê Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 249 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc dược huỷ hoại sức khoẻ con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền sự đã được xóa về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều này chứng tỏ, bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng cố tình phạm tội, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Đối với số lượng ma túy loại Heroine đã thu giữ của bị cáo cần cho tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu đen đỏ, bên trong có lắp sim liên lạc số 0972.422.541 thu giữ của bị cáo, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn S** 16(Mười sáu) tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2023.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì niêm phong kín, bên ngoài có chữ ký xác Giám định viên PC09- **Công an thành phố H**, cán bộ **Công an xã T** và **Lê Văn S**. Bên trong có: 06 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,189 gam (đã trừ trích mẫu giám định 0,023 gam).

- Trả cho bị cáo **Lê Văn S** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu đen, trong có lắp sim số 0972.422.541, đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội).

[4]. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- Thi hành án dân sự H. Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam số 2-CA TP Hà Nội;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cồ Khắc Đam